**BÀI 12: CHĂN NUÔI GÀ THỊT TRONG NÔNG HỘ**

**I. Mục tiêu:**  
**1. Kiến thức:**

- Trình bày được kĩ thuật nuôi dưỡng chăm sóc và phòng, trị bệnh cho gà thịt

**2. Năng lực:**

*-* Nhận biết, kể tên, và phân loại các loại kĩ thuật nuôi dưỡng chăm sóc và phòng, trị bệnh cho gà thịt

*-* Nêu kĩ thuật nuôi dưỡng chăm sóc và phòng, trị bệnh cho gà thịt

*-* Trình bày được cách sử dụng kĩ thuật nuôi dưỡng chăm sóc và phòng, trị bệnh cho gà thịt

**3. Phẩm chất:**

- Thông qua thực hiện bài học sẽ tạo điều kiện để học sinh:

- [Có ý thức vận dụng kiến thức vé nuôi dưỡng, chàm sóc và phòng, trị bệnh cho gà vào](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) [thực tiên chăn nuôi ở gia đình, địa phương.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:**

- Các tranh giáo khoa vế bài “Chăn nuôi gà thịt trong nông hộ” có trong danh mục thiết bị tối thiểu.

**2. Học sinh:**

- Bài cũ ở nhà. Đồ dùng học tập, SGK...

- [Đọc trước bài học trong SGK, tìm kiếm và dọc trước tài liệu có liên quan đến nội dung](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) bài học.

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu:** (Xác định vấn đề học tập là kĩ thuật nuôi dưỡng chăm sóc và phòng, trị bệnh cho gà thịt)

**a) Mục tiêu:** - Giúp học sinh xác định được vấn đề cần học tập là kĩ thuật nuôi dưỡng chăm sóc và phòng, trị bệnh cho gà thịt

**b) Nội dung:**- Học sinh thực hiện nhiệm vụ cá nhân trên phiếu học tập, để kiểm tra kiến thức nền của học sinh về thịt gà, các loại bệnh của gà, …

**c)****Sản phẩm:** - Câu trả lời của học sinh ghi trên phiếu học tập.

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  HS quan sát hình ảnh về chăn nuôi gà thịt, yêu cẩu HS trả lời các câu [hỏi liên quan đến chuông nuôi, thức ăn, chăm sóc, phòng, trị bệnh cho gà (G V sử dụng](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) [các câu hỏi trong phần mở đầu của SGK). GV định hướng HS vào bài qua các cảu hỏi mở.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  Thịt gà là nguồn thực phẩm phổ biến và có giá trị dinh dưỡng. Vậy kĩ thuật nuôi dưỡng, chăm sóc như thế nào và có những biện pháp cơ bản nào để phòng và trị bệnh cho gà thịt?  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - HS hoạt động cá nhân theo yêu cầu của GV. Hoàn thành hoạt động học tập.  *- Giáo viên:* Theo dõi và bổ sung khi cần.  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  - GV gọi ngẫu nhiên học sinh trình bày đáp án, mỗi HS trình bày 1 nội dung trong phiếu, những HS trình bày sau không trùng nội dung với HS trình bày trước. GV liệt kê đáp án của HS trên bảng  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá:*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá:*  *->Giáo viên gieo vấn đề cần tìm hiểu trong bài học* -*>Giáo viên nêu mục tiêu bài học:* | - Kĩ thuật nuôi dưỡng, chăm sóc gà: chuồng nuôi làm ở nơi cao ráo, hướng phù hợp, đảm bảo thông thoáng, ấm về mùa đông, mát về mùa hè; thức ăn đủ bốn nhóm dinh dưỡng; chăm sóc theo từng giai đoạn.  - Biện pháp cơ bản để phòng và trị bệnh cho gà thịt:     + Thường xuyên vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, đảm bảo ba sạch: ăn sạch, ở sạch, uống sạch.     + Đảm bảo mật độ chăn nuôi phù hợp.     + Tiêm vắc xin đầy đủ và kịp thời.     + Dùng thuốc để trị bệnh đúng thuốc, đúng thời điểm, đúng liều lượng. |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1: *Tìm hiểu chuồng nuôi***

**a) Mục tiêu:** - Nêu cách nhận biết về yieeu chuẩn kĩ thuật của chuồng nuôi gà thịt trong nông hộ

**b) Nội dung:**- Học sinh làm việc nhóm cặp đôi nghiên cứu thông tin trong SGK

**c)****Sản phẩm:**

- HS qua hoạt động nhóm quan sát hình ảnh, làm theo HD, thảo luận nhóm.

- [HS ghi được vào vở tiêu chuẩn của chuồng nuôi gà thịt trong nông hộ (vị trí, hướng](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) chuỗng, nền chuổng, tường)

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Hoạt động 2.1: *Tìm hiểu chuồng nuôi*** | |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV giao nhiệm vụ học tập cặp đôi, tìm hiểu thông tin về chuồng nuôi trong SGK trả lời câu hỏi H1,H2.  - GV giao nhiệm vụ học tập cặp đôi, tìm hiểu thông tin phần **khám phá** sau đó thảo luận và trả lời câu hỏi H3.  - GV giao nhiệm vụ học tập cặp đôi, tìm hiểu thông tin **phần kết nối năng lực** sau đó thảo luận và trả lời câu hỏi H4.  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  HS thảo luận cặp đôi, thống nhất đáp án và ghi chép nội dung hoạt động ra phiếu học tập bước 1.  HS hoạt động nhóm đưa ra phương án chọn chuồng nuôi, giải thích tại sao?  HS hoạt động nhóm đưa ra kết quả tìm hiểu vai trò của lớp độn chuồng, lớp sàn thoáng  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có).  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá.*  - GV nhận xét và chốt nội dung chuồng nuôi. | **I.Tìm hiểu về chuồng nuôi**  [- Chuồng nuôi gà nên làm ở nơi cao ráo để tránh ngập nước vào mùa mưa.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) Chuồng cần đảm bảo thông thoáng, ấm về mùa đông, mát về mùa hè.  - Chuồng nuôi thường bố trí hướng Chuồng về phía nam hoặc đông nam vì gió nam, đông nam mát mè, tránh được nắng chiếu, đón được ánh sáng lúc sáng sớm.  **-** Vai trò của lớp độn chuông: giúp sàn chuổng khỏ ráo, gà không bị lạnh [chân và ít bệnh tật; lớp sàn thoáng đế chuồng nuôi luôn được thông thoáng, khỏ ráo, loại](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) bỏ bớt các khí có hại và ngân cản sự sinh sản của vi sinh vật gây bệnh  **- Lưu ý : không thay lớp độn giữa chừng trong một lứa nuôi gà thịt.**  H3: Nên chọn chuồng thông thoáng, đảm bảo ấm về mùa đông, mát mẻ về mùa hè để nuôi gà thịt.  Nên chọn chuồng hình a) để nuôi gà thịt.  Vì chuồng ở hình a) có tường gạch xây cao, phía trên làm bằng lưới mắt cáo, đảm bảo thông thoáng, ấm về mùa đông, mát mẻ về mùa hè.  Còn chuồng ở hình b) nằm sát mặt đất, tường gạch xây kín không đảm bảo thông thoáng.  Kết nối: - Lớp độn chuồng: là lớp trấu, dăm bào, mùn cưa,… dày từ 10 đến 15 cm.  - Lớp sàn thoáng: là lớp cách nền khoảng 50 cm cho gà đậu.  - Vai trò của lớp độn chuồng:     + Giúp phân giải và hấp thu lượng nước dư thừa từ nước tiểu, phân thải của gà. Thúc đẩy quá trình làm khô nền chuồng bằng cách tăng diện tích bề mặt sàn.     + Giúp “pha loãng” phân, từ đó hạn chế tối đa sự tiếp xúc trực tiếp giữa phân và gà.     + Tự tỏa ra nhiệt giữ ấm cho vật nuôi.     + Có lớp chất độn chuồng, gà sẽ ít bị thối bàn chân và què; lông gà tơi, mượt và sạch hơn; thịt chắc hơn, tồn dư kháng sinh ít hơn.     + Hạn chế khí hôi, thối; giảm khí độc trong chuồng nuôi.     + Cải thiện môi trường sống cho gà và người lao động.  - Vai trò của lớp sàn thoáng:     + Giảm bớt sự tiếp xúc trực tiếp giữa vật nuôi và chất thải của vật nuôi.     + Giảm sự tập trung của vi khuẩn và làm giảm bớt thức ăn của chúng, số lượng vi sinh vật nhờ đó mà giảm đi. |

**Hoạt động 2.2: *Tìm hiểu về thức ăn và cho ăn***

**a) Mục tiêu:** - [Giúp HS nhận biết được các loại thức ăn, thành phần dinh dưỡng có trong các loại thức](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) ăn cho gà thịt, đồng thời biết được nguyên tắc cho gà ăn ở các lứa tuổi khác nhau

**b) Nội dung:**- Học sinh làm việc nhóm cặp đôi nghiên cứu thông tin trong SGK, quan sát hình ảnh tìm hiểu về thức ăn cho gà

H1.Thức ăn cho gà được chia thành mấy loại?

H2. Trong mỗi loại thức ăn bao gồm những thành phần dinh dường nào?

**c)****Sản phẩm:** - HS qua hoạt động nhóm quan sát hình ảnh, làm theo HD, thảo luận nhóm.

- [HS ghi được nội dung vé các loại thức ăn nuôi gà](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/), thành phần dinh dưỡng có trong từng [loại thức ăn, nguyên tẳc phỗi trộn thức ăn.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| **Hoạt động 2.2: *Tìm hiểu thức ăn và cho ăn*** | |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV yéu cầu HS đọc phán II. 1 trong SGK  - GV giao nhiệm vụ học tập cặp đôi, tìm hiểu thông tin về chuồng nuôi trong SGK trả lời câu hỏi H1,H2, H3.  - GV giao nhiệm vụ học tập cặp đôi, tìm hiểu thông tin phần **khám phá** sau đó thảo luận và trả lời câu hỏi H4.( GV sử dụng hộp Khám phá trong SGK tổ chức hoạt động thảo luận theo nhóm)  GV yêu cấu HS đọc mục II.2 trong SGK và trả lời các câu hỏi liên quan đến cách cho gà  - GV giao nhiệm vụ học tập cặp đôi, tìm hiểu thông tin cho gà ăn sau đó thảo luận và trả lời câu hỏi H5.  - GV giao nhiệm vụ học tập cặp đôi, tìm hiểu thông tin phần **khám phá** sau đó thảo luận và trả lời câu hỏi H6.  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  HS thảo luận cặp đôi, thống nhất đáp án và ghi chép nội dung hoạt động vào vở  HS hoạt động nhóm đưa ra kết quả so sánh  HS hoạt động nhóm đưa ra kết quả hoàn thành bảng sgk trang 59.  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có).  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá.*  - GV nhận xét và chốt nội dung thức ăn cho gà, cho gà ăn. | **1. Tìm hiểu về thức ăn**  - Thức ăn cho gà chia làm 2 loại  + Thức ăn công nghiệp chế biến sẵn, đầy đủ các nhóm dinh dưỡng, phù hợp với từng độ tuổi của gà  VD: Bột cá, bột ngô, cám cò…  + Thức ăn tự nhiên cần phối trộn đủ 4 nhóm dinh dưỡng theo tỉ lệ phù hợp để gà nhanh lớn, có súc đề kháng cao.  VD: Thóc, ngô, lúa …  Thảo luận nhóm theo gợi ý  [+ Nhóm cung cấp chất đạm: giun, tôm, cá,...](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  + Nhóm cung cấp tinh bột: ngô, thóc ..  + Nhóm cung cấp chất béo: đậu…  + Nhóm cung cấp vitamin và chất khoáng: rau, bèo,…  **2. Cho gà ăn**  - Cần cho gà ăn thức ăn phù hợp với tuổi của gà, nên sử dụng máng phù hợp để cho gà ăn đảm bảo vệ sinh và giúp tiết kiệm thức ăn. Cho gà uống nước đầy đủ  + Gà dưới 1 tháng tuổi:  + Gà từ 3 tháng tuổi  + Gà trên 3 tháng tuổi. |

**Hoạt động 2.3: *Tìm hiểu chăm sóc cho gà***

**a) Mục tiêu:** Hoạt động này giúp HS hiểu được cách chăm sóc gà ở các giai đoạn khác nhau

**b) Nội dung:**

- Học sinh làm việc nhóm cặp đôi nghiên cứu thông tin trong SGK, quan sát hình ảnh tìm hiểu về chăm sóc gà

**c)****Sản phẩm:**

- HS qua hoạt động nhóm quan sát hình ảnh, làm theo HD, thảo luận nhóm.

- HS ghi được đặc điểm sinh li của gà con, cách chăm sóc gà phù hợp với từng giai đoạn

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| **Hoạt động 2.3: *Tìm hiểu chăm sóc cho gà*** | |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***    - GV giao nhiệm vụ học tập cặp đôi, tìm hiểu thông tin về chuồng nuôi trong SGK trả lời câu hỏi H1  - GV có thể giải thích thêm cho HS vé các đặc điểm cán lưu ý cùa gà con: cơ thề còn rẩt [yếu, sức đé kháng kém, rát dễ bị bệnh, vì vậy cẵn phải chăm sóc chu đáo đê' gà khoẻ mạnh.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)   * [Đặc biệt ở giai đoạn này, gà rất sợ lạnh nên cẫn phải được ủ ấm hay thường gọi là “úm gà”.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) Vậy úm gà như thế nào là phù hợp?   - GV giao nhiệm vụ học tập cặp đôi, tìm hiểu trả lời  [câu hỏi trong hộp Khám phá: Em hãy quan sát](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) trạng thái phân bó cùa gà con trong Hình 12.6 và cho biết mức độ thích hợp của nhiệt độ đối với gà  - [GV giao nhiệm vụ và hướng dẫn cho HS: đọc nội dung mục III.2 trong SGK để trả lời](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) các câu hòi liên quan đến việc chăm sóc gà trên một tháng tuổi H2  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  HS thảo luận cặp đôi, thống nhất đáp án và ghi chép nội dung hoạt động vào vở  HS hoạt động nhóm đưa ra kết quả so sánh  HS hoạt động nhóm đưa ra kết quả hoàn thành bảng sgk trang 59.  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có).  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá.*  - GV nhận xét và chốt nội dung thức ăn cho gà, cho gà ăn. | **1. Tìm hiểu về chăm sóc gà**  - Mức độ thích hợp của nhiệt độ đối với gà trong từng ô úm:     + Hình a: Nhiệt độ thích hợp (gà phân bố đều trên sàn).     + Hình b: Nhiệt độ bị lạnh (gà chụm lại thành đám ở dưới đèn úm).     + Hình c: Nhiệt độ bị nóng (gà tản ra, tránh xa đèn úm).  - Giải pháp để nhiệt độ của các ô úm phù hợp với gà:     + Phân bố mật độ chuồng nuôi thích hợp theo tuần tuổi.     + Điều chỉnh dụng cụ sưởi ấm tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường và tuổi gà.     + Thường xuyên quan sát đàn gà để điều chỉnh nhiệt độ trong quây, thời gian chiếu sáng và cường độ ánh sáng cho thích hợp.  H2: - Giai đoạn gà mới nở đến một tháng tuổi:     + Ở giai đoạn này gà con còn rất yếu, sức đề kháng kém, rất dễ bị bệnh, vì vậy cần phải chăm sóc cẩn thận đề gà khoẻ mạnh     + Đặc biệt ở giai đoạn này, gà rất sợ lạnh nên cần phải được sưởi ấm (úm gà). Thường xuyên quan sát trạng thái của gà để điều chỉnh nhiệt độ phù hợp.  - Giai đoạn trên một tháng tuổi:     + Cần bỏ quây để gà đi lại tự do.     + Sau hai tháng tuổi, nếu có điều kiện nên thả gà ra vườn hoặc đồi đề gà vận động, ăn khoẻ, nhanh lớn, thịt chắc và ngon hơn.     + Hằng ngày, cần rửa sạch máng ăn và mảng uống để phòng bệnh cho gà.     + Sau mỗi lứa gà, cần thay lớp độn chuồng và làm vệ sinh nền chuồng sạch sẽ. |

**Hoạt động 2.4: *Tìm hiểu cách phòng, trị bệnh cho gà***

**a) Mục tiêu:** Hoạt động này giúp HS hiểu được nguyên tắc cơ bản trong phòng, trị bệnh cho gà

**b) Nội dung:**

- Học sinh làm việc nhóm cặp đôi nghiên cứu thông tin trong SGK, quan sát hình ảnh tìm hiểu về ***cách phòng, trị bệnh cho gà***

H1: Trả lời câu hỏi trong hộp Khám phá “Vì sao trong phòng, trị bệnh cho gà cán thực hiện tốt nguyên tắc phòng là chính?”.

**c)****Sản phẩm:**

- HS qua hoạt động nhóm quan sát hình ảnh, làm theo HD, thảo luận nhóm.

- HS ghi được nguyên tắc cơ bản trong phòng, trị bệnh cho gà

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| **Hoạt động 2.4: *Tìm hiểu cách phòng, trị bệnh cho gà*** | |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV giao nhiệm vụ học tập cặp đôi, tìm hiểu thông tin ***cách phòng, trị bệnh cho gà***   * [G V tổ chức cho HS nghiên cứu mục IV trong SGK đẽ trả lời các câu hỏi liên quan đến](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) phòng, trị bệnh cho gà.   - GV giao nhiệm vụ học tập cặp đôi, tìm hiểu trả lời Trả lời câu hỏi trong hộp Khám phá “Vì sao trong phòng, trị bệnh cho gà cán thực hiện tốt nguyên tắc phòng là chính?”.  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  HS thảo luận cặp đôi, thống nhất đáp án và ghi chép nội dung hoạt động vào vở  HS hoạt động nhóm đưa ra kết quả so sánh  HS hoạt động nhóm đưa ra kết quả hoàn thành bảng sgk trang 59.  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có).  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá.*  - GV nhận xét và chốt nội dung thức ăn cho gà, cho gà ăn. | **1. *Tìm hiểu cách phòng, trị bệnh cho gà***  - [Bổ sung các vitamin, chất điện giải, đặc](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) biệt là men vi sinh và thuốc giải độc gan, thận có tác dụng giúp gà mau chóng phục hổi súc khoẻ, cân bằng hệ vi sinh đường ruột, tiêu hoá tốt thức ăn khi *cơ* thể đang suy yếu, làm tăng hiệu quả điếu trị, giảm ti lệ chết.  - Nếu được phòng bệnh tổt, vật nuôi sẽ cho năng suất cao, do đó sẽ mang lại hiệu quả kinh tế cho người chăn nuôi. Còn nếu đẽ vật nuôi bị bệnh, sẽ phải dùng thuốc chữa bệnh gây tốn kém tiến của. Ngoài ra nếu quá nặng, vật nuôi có thế bị chết hoặc chết hàng loạt do dịch bệnh sê gáy thiệt hại vễ kinh tế, thậm chi có thể ành hưởng tới sức khoẻ con người.  - Phòng bệnh thì sẽ đỡ tốn công sức, tiền của và thời gian hơn, nếu để gà mắc bệnh có nhiều loại bệnh rất khó chữa và rất có khả năng không chữa khỏi hoặc để lại di chứng sau này.  - Nếu vật nuôi bị bệnh, ta phải dùng thuốc chữa bệnh, ngoài ra nếu quá nặng vật nuôi sẽ chết, gây ảnh hưởng lớn đến kinh tế, ngoài ra bệnh có thể lây lan ra toàn bộ vật nuôi gây thiệt hại rất lớn. |

**Hoạt động 2.5: *Tìm hiểu một số bệnh phổ biến ở gà***

**a) Mục tiêu:** Hoạt động này giúp HS biết được một số bệnh phổ biến ở gà

**b) Nội dung:**

- Học sinh làm việc nhóm cặp đôi nghiên cứu thông tin trong SGK, quan sát hình ảnh tìm hiểu về ***một số bệnh phổ biến ở gà***

**c)****Sản phẩm:**

- HS qua hoạt động nhóm quan sát hình ảnh, làm theo HD, thảo luận nhóm.

- HS ghi được biếu hiện, nguyên nhân, cách phòng, trị một sổ bệnh phố biến ở gà.

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| **Hoạt động 2.4: *Tìm hiểu một số bệnh phổ biến ở gà*** | |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV giao nhiệm vụ học tập cặp đôi, tìm hiểu thông tin ***một số bệnh phổ biến ở gà***   * [GV tổ chức cho HS nghiên cứu mục V trong SGK đẽ trả lời các câu hỏi liên quan đến](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) bệnh cho gà.   - GV giao nhiệm vụ học tập cặp đôi, tìm hiểu trả lời H1, H2, H3, H4  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  HS thảo luận cặp đôi, thống nhất đáp án và ghi chép nội dung hoạt động vào vở  HS hoạt động nhóm đưa ra kết quả so sánh  HS hoạt động nhóm đưa ra kết quả hoàn thành bảng sgk trang 59.  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có).  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá.*  - GV nhận xét và chốt nội dung thức ăn cho gà, cho gà ăn. | **1. *Tìm hiểu một số bệnh phổ biến ở gà***  - [Enrotil 10%: thành phần chính là hoạt chất Enrotloxacin có tác dụng kháng khuẩn đối](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) [với một loạt các vi khuẩn Gram âm và Gram dương. Cách dùng: tiêm bắp hoặc dưới da từ 3](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) đến 5 ngày theo liéu lượng chi định của nhà sàn xuất.  - B52/Ampi-col: có khả năng đặc trị những bệnh tiêu chảy do *E. coli,* phân xanh, phân [trắng và đường tiêu hoá,... Trị bệnh: Trộn thuổc với thức ãn hoặc pha nước uống với liéu](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) [lượng 1 g/ lít nước (1 g/ (6 - 8) kg thể trọng/ngàyJ. Phòng bệnh: Cho gà dùng bằng 1/2 liễu](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) điểu trị.  - Bexin pharm: là thuốc có khả năng điếu trị khi gà bị tiêu chảy. Tiêm dưới da 1 lẩn/ngày trong vòng từ 3 đến 5 ngày liên tục [1 mL/ (2 - 3) kg thế trọng] hoặc cỏ thể hoà nước cho gà uổng khoảng 10 mL/ (2-3) lít nước. Đối với đàn gà bệnh nặng hơn có thê’ tăng gấp 2 lần các liều trên.  - Bệnh tả: thuốc Vaccine Newcastle dùng đế phòng bệnh dịch tà và gà rù có dạng đông [khô được sàn xuất từ virus Nevvcastle. Dùng cho gà khoẻ mạnh trên 2 tháng tuổi. Cách sử](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) dụng: vaccine được tiêm dưới da cổ, mặt trong đùi hoặc bắp thịt ức. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập, Vận dụng**

**a) Mục tiêu:**

**-** Hệ thống được một số kiến thức đã học.

**b) Nội dung:**

- HS thực hiện cá nhân phần “Con đã học được trong giờ học” trên phiếu học tập KWL.

- HS tóm tắt nội dung bài học bằng sơ đồ tư duy.

**c)****Sản phẩm:**

- HS trình bày quan điểm cá nhân về đáp án trên phiếu học tập KWL.

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  GV yêu cầu HS thực hiện cá nhân phần “Con đã học được trong giờ học” trên phiếu học tập KWL và tóm tắt nội dung bài học dưới dạng sơ đồ tư duy vào vở ghi.  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  HS thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV gọi ngẫu nhiên 3 HS lần lượt trình bày ý kiến cá nhân.  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  GV nhấn mạnh nội dung bài học bằng sơ đồ tư duy trên bảng. | - [Chuồng nuôi phải được làm ở nơi cao ráo để tránh ngập nước vào mùa mưa, chọn](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) [hướng thích hợp (nam, đông nam) để tránh được gió lùa và ánh nắng trực tiếp, đổng thời](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) chuổng sẽ ấm vé mùa đông, mát vé mùa hè  - [Nền chuổng nên lát gạch hoặc láng xi măng, trên nén cán lót thêm một lớp độn](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) chuỗng (trấu, dăm bào, mùn cưa,...) dày từ 10 cm đến 15 cm hoặc làm sàn thoáng, cách nén [khoảng 50 cm cho gà đậu.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)  - Để đảm bảo độ thông thoáng, [Chuồng cần phải làm cao; tường gạch chỉ xây cao từ 50 cm](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) [đến 60 cm, phía trên làm bằng lưới mắt cáo, bên ngoài lưới mất cáo có bạt che chắn có thể](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) kéo lén, hạ xuống dê dàng để che mưa, gió khi cần thiết |

**----------------------------------------------**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BAN GIÁM HIỆU KÝ** | **TỔ TRƯỞNG** | **GIÁO VIÊN** |